

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2026/HS-ST
Ngày: 06-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Hồ Hạnh Nguyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Xuân Sơn
2. Ông Vũ Văn Chương

- Thư ký phiên tòa: Bà Đào Thị Lan Anh – Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh Tuyền – Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2026/TLST-HS ngày 09 tháng 01 năm 2026 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 33/2026/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 01 năm 2026, Quyết định hoãn phiên tòa số 08/2026/HSST-QĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026, Quyết định thay đổi hội thẩm số 04/2026/QĐ-TA ngày 04 tháng 3 năm 2026; đối với bị cáo:

Lê Hoài P, sinh năm 1980 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi thường trú và nơi ở hiện tại: H T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn S, sinh năm 1958 và bà Lê Thị H, sinh năm 1961; bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Không; tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 213/2007/HSST ngày 01-8-2007 của Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06-8-2025 đến ngày 14-8-2025 thì được thay thế biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”. Hiện bị cáo đang cư trú tại H T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (*có mặt*).

- Người làm chứng: Bà Lê Thị Kim T, sinh năm 1983; nơi thường trú: 30/4 Cô B, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh (*vắng mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 06-8-2025, Phòng PC02 Công an Thành phố Hồ Chí Minh nhận được tin báo qua điện thoại về tụ điểm mua bán số lô, số đề tại đường T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh. Đến 13 giờ 10 phút cùng ngày, Phòng PC02 Công an Thành phố Hồ Chí Minh tổ chức kiểm tra, phát hiện Lê Hoài P đang bán số lô, số đề cho Lê Thị Kim T con số 29-04 với hình thức bao lô 02 con số tiền 4.000đ và đá 2 với tổng số tiền là 182.000đ, đồng thời thu giữ tang vật và tài liệu có liên quan.

Quá trình điều tra xác định: Lê Hoài P đã thực hiện việc ghi số lô, số đề tại nhà của mình ở địa chỉ H T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh được khoảng 01 tuần trước khi bị phát hiện. Người chơi muốn mua số lô, số đề thì đến nhà P đọc trực tiếp số lô, số đề, tên đài để P ghi vào tập phoi đề gồm 02 liên, có kẹp giấy than ở giữa, P giữ 1 liên gốc trên cùi phoi, liên còn lại (in bằng giấy than) giao cho người chơi để làm căn cứ đối chiếu nếu trúng thưởng thì sẽ nhận tiền mặt tương ứng với số tiền đã ghi trên phoi. Toàn bộ số lô, số đề P bán cho các con bạc thì P tự chung chi, không giao lại cho ai khác.

Để tính thắng, thua với người chơi; P đã quy định thể thức cá cược đối với các đài miền N như sau:

- + Cược “đầu – đuôi” là người chơi mua số có 02 chữ số, nếu trùng với giải tám và hai số cuối cùng của giải đặc biệt của kết quả xổ số thì có mức chi thưởng mua 1.000 đồng sẽ được 70.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 80%.

- + Cược “xiu chủ” là người chơi mua số có 03 chữ số, nếu trùng với giải bảy và ba số cuối cùng của giải đặc biệt của kết quả xổ số thì có mức chi thưởng mua 1.000 đồng sẽ được 600.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 80%.

- + Cược “bao lô 02 con” là người chơi mua số có 02 chữ số, nếu trùng với hai số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (18 lô) của kết quả xổ số thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 70.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 14 lô.

- + Cược “bao lô 03 con” là người chơi mua số có 03 chữ số, nếu trùng với 3 con số cuối từ giải 7 đến giải đặc biệt (17 lô) của kết quả xổ số thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 13 lô.

- + Cược “bao lô 04 con” là người chơi mua số có 04 chữ số, nếu trùng với 04 con số cuối từ giải 6 đến giải đặc biệt (16 lô) của kết quả xổ số thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 5.000.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 13 lô.

- + Cược “đá 2” là người chơi mua một cặp số có hai chữ số, nếu có cặp số có hai chữ số trùng với hai số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (36 lô) của kết quả xổ số trong một đài thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 28 lô.

- + Cược “đá 3” là người chơi mua 3 số có hai chữ số, nếu có 3 số có hai chữ số trùng với 3 số có hai chữ số cuối từ giải tám đến giải đặc biệt (108 lô) của kết quả xổ số trong một đài thì có cùng mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 600.000 đồng. Số tiền thực tế người chơi phải trả cho chủ đề là 84 lô.

Ngoài ra, nếu người chơi cược “đá 2, đá 3” mà do kết quả xổ số từ 2 đài trở lên thì mức chi thưởng mua 1.000 đồng nếu trúng sẽ được 500.000 đồng. Số tiền người chơi phải trả cho chủ đề 56 lô với 2 đài, 84 lô đối với 3 đài.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ 27 tờ giấy màu trắng có nội dung bán số đề trong ngày 06-8-2025 của các đài Đồng Nai và Cần Thơ. Tại thời điểm bắt quả tang chưa có kết quả xổ số nên xác định số tiền đánh bạc của Lê Hoài P như sau: Lê Hoài P đã ghi 27 tờ phoi có nội dung bán số lô, số đề; số tiền P thực thu từ khách là 8.979.000đ, tổng số tiền đánh bạc P tính thắng thua với khách là 11.104.500đ.

Tại Cơ quan điều tra, Lê Hoài P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội nêu trên.

Về số tiền thu lợi bất chính: Do một số khách mua số đề (chưa rõ nhân thân, lai lịch) còn nợ lại chưa trả hết tiền nên số tiền thu lợi bất chính mà P bán số lô, số đề ngày 06-8-2025 được xác định tại thời điểm bắt quả tang là 8.670.000đ.

Vật chứng thu giữ và xử lý:

- 27 tờ giấy màu trắng thể hiện nội dung mua bán số lô, số đề (phoi đề).
- Tiền mặt 8.670.000đ;
- 05 tờ giấy than;
- 01 tập giấy trắng dùng để ghi số lô, số đề;
- 01 máy tính cầm tay casio.

Các vật chứng trên đã chuyển đến Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh để quản lý chờ xử lý. Đối với các tờ phoi đề lưu theo hồ sơ vụ án.

Tại Cáo trạng số 72/CT-VKS-KV11 ngày 25-12-2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh truy tố bị cáo Lê Hoài P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Lê Hoài P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

+ Về hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự xử phạt đối với bị cáo Lê Hoài P từ 15 đến 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

+ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, đề nghị phạt bị cáo số tiền 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

+ Về xử lý vật chứng, đề nghị:

Tịch thu, tiêu hủy 05 tờ giấy than; 01 tập giấy trắng dùng để ghi số lô, số đề và 01 máy tính cầm tay casio.

Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính 8.670.000đ.

Lưu theo hồ sơ vụ án đối với 27 tờ giấy màu trắng thể hiện nội dung mua bán số lô, số đề.

- Bị cáo đã thành khẩn khai báo, thừa nhận hành vi phạm tội và thống nhất với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh. Nói lời sau cùng bị cáo nhận thức hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật và ăn năn hối cải về hành vi của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất để bị cáo cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và điều luật áp dụng: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa là khách quan, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang; Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận:

Vào khoảng 13 giờ 10 phút, ngày 06-8-2025, tại số nhà H T, phường V, Thành phố Hồ Chí Minh, Phòng C (PC02) Công an Thành phố H tiến hành kiểm tra, phát hiện bắt quả tang Lê Hoài P có hành vi đánh bạc trái phép dưới hình thức bán số lô, số đề của các đài miền N để thu lợi bất chính, cụ thể như sau: Lê Hoài P đã ghi 27 phôi đề; thực thu từ người chơi số tiền là 8.979.000đ, tổng số tiền đánh bạc P tính thắng thua với khách là 11.104.500đ.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Hoài P đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh đã truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quy định của Nhà nước về trật tự công cộng, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Hành vi đánh bạc là một trong những tệ nạn bị xã hội lên án; đối với từng cá nhân, gia đình thì việc đánh bạc làm hao tốn tiền của, lãng phí thời gian và có thể là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm hoặc những hậu quả tiêu cực khác. Bị cáo hiểu rõ việc đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo để giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo Lê Hoài P thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Năm

2007, bị cáo P từng bị Tòa án nhân dân thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu (nay là Tòa án nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh) xử phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc” theo Bản án số 213/2007/HSST ngày 01-8-2007; đã được xóa án tích nên lần phạm tội này của bị cáo được coi như là phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng theo khoản 9 Điều 2 Nghị quyết 04/2025/NQ-HĐTP ngày 30-9-2025 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Do vậy, bị cáo P được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo P là lao động chính, cha mẹ già nhiều bệnh nền, hoàn cảnh gia đình khó khăn, có xác nhận của địa phương nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo P không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Trên cơ sở xem xét, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo P có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Bị cáo P mặc dù đã bị kết án nhưng đã được xóa án tích, phạm tội lần này thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách cho bị cáo được cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đủ sức răn đe, giáo dục bị cáo thành công dân tốt, có ích cho xã hội và thể hiện sự khoan hồng của pháp luật như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Thành phố Hồ Chí Minh là phù hợp.

[5] Về hình phạt bổ sung: Để mang tính răn đe đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định phạt bổ sung đối với bị cáo P số tiền 20.000.000đ theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với vật chứng liên quan đến hành vi phạm tội, không còn giá trị sử dụng là 05 tờ giấy than; 01 tập giấy trắng dùng để ghi số lô, số đề và 01 máy tính cầm tay casio nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với số tiền 8.670.000đ là tiền thu lợi bất chính nên tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

Đối với 27 tờ giấy màu trắng thể hiện nội dung mua bán số lô, số đề là vật chứng của vụ án nên lưu theo hồ sơ vụ án.

[7] Các nội dung có liên quan khác:

[7.1] Đối với bà Lê Thị Kim T đã thực hiện hành vi đánh bạc thông qua hình thức mua số lô, số đề với tổng số tiền dùng để đánh bạc là 182.000đ. Xét thấy, số tiền để mua số lô số, đề chưa đủ làm căn cứ truy cứu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”, bà T chưa có tiền án, tiền sự liên quan đến hành vi đánh bạc. Do vậy, Cơ quan Cảnh sát điều tra chuyển hồ sơ cho Công an phường V để xem xét xử lý vi phạm hành chính theo thẩm quyền là đúng quy định.

[7.2] Đối với các đối tượng đã mua số lô, số đề của Lê Hoài P do chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Thành phố H cần tiếp tục xác minh làm rõ và xử lý theo quy định.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Hoài P 15 (mười lăm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”. Thời gian thử thách là 30 (ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Hoài P cho Ủy ban nhân dân phường V, Thành phố Hồ Chí Minh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên quy định tại Điều 87 Luật Thi hành án hình sự thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo; nếu phạm tội mới trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định của Bộ luật Hình sự.

3. Hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự: Phạt bị cáo Lê Hoài P số tiền 20.000.000đ (Hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, tiêu hủy 05 (năm) tờ giấy than; 01 (một) tập giấy trắng dùng để ghi số lô, số đề và 01 (một) máy tính cầm tay casio.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền thu lợi bất chính là 8.670.000đ (Tám triệu, sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền số 0012634 ngày 29-12-2025 của Thi hành án dân sự Thành phố H.

(Các vật chứng trên được Phòng Thi hành án dân sự khu vực 11 - Thành phố Hồ Chí Minh quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng số 37/BB-PTHADS ngày 29-12-2025).

- Lưu theo hồ sơ vụ án đối với 27 tờ giấy màu trắng thể hiện nội dung mua bán số lô, số đề.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án; bị cáo Lê Hoài P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TPHCM;
- VKSND TPHCM;
- CQ THAHS Công an TPHCM;
- Phòng PV06, PC10-Công an TPHCM;
- VKSND KV11-TPHCM;
- Phòng THADS KV11-TPHCM;
- UBND phường Vũng Tàu-TPHCM;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Hồ Hạnh Nguyên